

Tân Bình, ngày 05 tháng 4 năm 2025

LỊCH KIỂM TRA CUỐI KỲ II NĂM HỌC 2024-2025

I. MÔN KIỂM TRA THEO THỜI KHÓA BIỂU

Thời gian	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
14-19/4/2025	Nói tiếng Anh Nghệ thuật ND GDĐP HĐ TN, HN GDTC	Nói tiếng Anh Nghệ thuật ND GDĐP HĐ TN, HN GDTC	Nói tiếng Anh Nghệ thuật ND GDĐP HĐ TN, HN GDTC	Nghệ thuật ND GDĐP HĐ TN, HN GDTC

II. MÔN KIỂM TRA TẬP TRUNG

Ngày	Buổi	Lớp	Môn kiểm tra	Thời gian làm bài	Giờ mở đề	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ kết thúc
23/4/2025	Sáng	9	Ngữ văn	90 phút	Ghi trên bì đề kiểm tra	07 giờ 30	09 giờ 00
	Chiều	9	Tiếng Anh	60 phút	Ghi trên bì đề kiểm tra	14 giờ 00	15 giờ 00
24/4/2025	Sáng	9	Toán	90 phút	Ghi trên bì đề kiểm tra	07 giờ 30	09 giờ 00
25/4/2025	Sáng	7	Ngữ văn GD CD	90 phút 45 phút	07 giờ 15 09 giờ 30	07 giờ 30 09 giờ 45	09 giờ 00 10 giờ 30
		9	KHTN Công nghệ	90 phút 45 phút	07 giờ 15 09 giờ 30	07 giờ 30 09 giờ 45	09 giờ 00 10 giờ 30
	Chiều	6,8	Toán Tin	90 phút 45 phút	12 giờ 45 15 giờ 00	13 giờ 00 15 giờ 15	14 giờ 30 16 giờ 00
26/4/2025	Sáng	7	Công nghệ KHTN	45 phút 90 phút	07 giờ 15 08 giờ 45	07 giờ 30 09 giờ 00	08 giờ 15 10 giờ 30
		9	GD CD Tin học	45 phút 45 phút	07 giờ 15 08 giờ 45	07 giờ 30 09 giờ 00	08 giờ 15 09 giờ 45
	Chiều	6,8	Lịch sử và Địa lí Tiếng Anh	90 phút 60 phút	12 giờ 45 15 giờ 00	13 giờ 00 15 giờ 15	14 giờ 30 16 giờ 15
28/4/2025	Sáng	7	Toán Tin học	90 phút 45 phút	07 giờ 15 09 giờ 30	07 giờ 30 09 giờ 45	09 giờ 00 10 giờ 30
		9	Lịch sử và Địa lí	90 phút	07 giờ 15	07 giờ 30	09 giờ 00
	Chiều	6,8	Ngữ văn GD CD	90 phút 45 phút	12 giờ 45 15 giờ 00	13 giờ 00 15 giờ 15	14 giờ 30 16 giờ 00
29/4/2025	Sáng	7	Lịch sử và Địa lí Tiếng Anh	90 phút 60 phút	07 giờ 15 09 giờ 30	07 giờ 30 09 giờ 45	09 giờ 00 10 giờ 45
	Chiều	6,8	KHTN Công nghệ	90 phút 45 phút	12 giờ 45 15 giờ 00	13 giờ 00 15 giờ 15	14 giờ 30 16 giờ 00

Ghi chú:

(1) Các môn kiểm tra thực hành: Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc)

(2) Các môn học/HĐGD đánh giá sản phẩm học tập của học sinh: HĐ TNHN, ND GDĐP, Nghệ thuật (Mỹ thuật)